

Số: 541/2022/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 620/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: số nhà x, ngõ y đường M, tổ 5, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: số nhà x, ngõ y đường M, tổ 5, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/10/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Cao, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số nhà x, ngõ y đường M, phường H, quận H, Hà Nội. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 8 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh, chị sống ly thân từ tháng 8 năm 2018 đến nay. Nay chị H và anh T xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của chị H và anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Trường P, sinh ngày 12/5/2009.

Ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Trường P, sinh ngày 12/5/2009 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về **quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T.

- Về **con chung**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T thống nhất xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Trường P, sinh ngày 12/5/2009.

Giao con chung là cháu Nguyễn Trường P, sinh ngày 12/5/2009 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Đình T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về **tài sản chung, nhà ở chung**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về **nợ chung**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0050476 ngày 18/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân xã Nam Cao, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 26 ngày 23/10/2008);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ việc.

Đỗ Phương Minh